

**HIỆP ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN VĂN BẰNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**  
**GIỮA**  
**NƯỚC CỘNG HÒA ÁO**  
**VÀ**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Nước Cộng hòa Áo và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau đây gọi là “Bên ký kết”;

Nhằm mục đích hỗ trợ hợp tác khoa học và trao đổi hàn lâm trong lĩnh vực giáo dục đại học,

Xuất phát từ mong muốn tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên hai nước nhập học và tiếp tục học đại học ở Việt Nam và Áo một cách thuận lợi,

Nhằm mục đích hỗ trợ hợp tác trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học,

Thống nhất các thỏa thuận liên quan đến việc công nhận các kết quả học tập và thi cử của sinh viên vì mục đích tiếp tục học đại học hoặc nhập học vào các ngành học khác trong phạm vi giáo dục đại học cũng như các điều khoản liên quan đến học vị, cụ thể như sau:

**Điều 1**  
**Mục đích của Hiệp định**

1. Việc ký kết Hiệp định này nhằm giúp cho việc công nhận các chứng chỉ đào tạo và văn bằng của sinh viên do các trường đại học của hai nước cấp được thực hiện một cách thuận lợi. Hiệp định này cũng đưa ra các đề xuất dành cho các cơ quan chịu trách nhiệm công nhận văn bằng và được quyền quyết định về chi tiết việc công nhận văn bằng do có tình trạng pháp lý riêng.

2. Tất cả các quy định pháp lý về nghề nghiệp của hai Bên ký kết đều được giữ nguyên hiện trạng.

**Điều 2**  
**Phạm vi áp dụng**

1. “Các trường đại học” được đề cập đến trong Hiệp định này là tất cả các cơ sở giáo dục đại học loại hình công lập và cơ sở giáo dục đại học được nhà nước công nhận. Các cơ sở này phải được các Bộ trưởng phụ trách giáo dục đại

học của hai Bên (ký kết) ấn định trong một danh sách riêng biệt sau khi xác nhận một cách thống nhất chất lượng hàn lâm của các cơ sở này.

2. Danh sách theo quy định ở khoản 1 Điều này không phải là một phần của Hiệp định này và có thể được thay đổi bất cứ lúc nào bởi các Bộ trưởng chuyên trách.

3. Hiệp định này chỉ bao hàm các chương trình đào tạo đại học tại các trường đại học theo quy định tại khoản 1 Điều này với điều kiện nhập học cơ bản là chứng chỉ tốt nghiệp bậc phổ thông trung học - sau khi hoàn thành ít nhất 12 năm học tại trường - hoặc một chứng nhận tương đương.

### **Điều 3**

#### **Công nhận kết quả học tập và thi cử**

1. Các kết quả học tập và thi cử tại các trường đại học quy định tại Điều 2 được công nhận dựa trên các yêu cầu đối với từng chương trình học cũng như (các) giấy chứng nhận kết quả học tập và thi cử.

2. Trong trường hợp có sự khác biệt khi so sánh kết quả học tập theo quy định trên đây, người xin nhập học cần được tạo điều kiện để đạt được các kết quả còn thiếu tại các trường đại học.

### **Điều 4**

#### **Nhận vào học chương trình đào tạo Thạc sĩ (Magister hoặc Master)**

1. Người có bằng “Cử nhân” do trường đại học Việt Nam quy định tại Điều 2 cấp có thể được nhận vào học chương trình đào tạo Thạc sĩ (Magister) / (Master) hoặc một ngành học tương đương tại Áo. Trường đại học tiếp nhận sẽ quyết định việc phân cấp và công nhận kết quả học tập căn cứ vào chương trình đào tạo của trường.

2. Người sở hữu bằng “Bakkalaureat”/ “Bachelor” (cử nhân) do trường Đại học của Áo quy định tại Điều 2 cấp có thể được nhận vào học chương trình đào tạo Thạc sĩ tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trường đại học tiếp nhận sẽ quyết định việc phân cấp và công nhận kết quả học tập căn cứ vào chương trình đào tạo của trường.

### **Điều 5**

#### **Nhận vào học chương trình đào tạo Tiến sĩ**

1. Người sở hữu bằng “Thạc sĩ” hoặc “Kỹ sư” do trường đại học Việt Nam quy định tại Điều 2 cấp có thể được nhận vào học chương trình đào tạo Tiến sĩ (Doktor) tại Áo. Trường đại học tiếp nhận sẽ quyết định các môn cần học chuyên đổi hoặc công nhận kết quả học tập căn cứ vào chương trình đào tạo của trường.

2. Người sở hữu bằng “Magister”/ “Master” hoặc “Diplom” do trường Đại học của Áo quy định tại khoản 1 Điều 2 cấp có thể được nhận vào học chương trình đào tạo Tiến sĩ tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trường đại học tiếp nhận sẽ quyết định việc phân cấp và công nhận kết quả học tập căn cứ vào chương trình đào tạo của trường.

3. Việc nhận vào học có thể còn phụ thuộc vào các yêu cầu bổ sung khác (các kỳ thi bổ sung và/hoặc bài tập khoa học).

## **Điều 6**

### **Học vị**

1. Những người mang học vị

- Kỹ sư (Diplom)
- Cử nhân (Bachelor)
- Thạc sĩ (Master)
- Tiến sĩ (Doctor)

do các trường đại học của Việt Nam quy định tại Điều 2 cấp có thể sử dụng học vị của mình tại nước Cộng hòa Áo bằng tiếng Anh để đặt cạnh tên.

2. Những người mang học vị

- Diplom
- Bakkalaureat / Bachelor
- Magister / Master
- Doktor

do các trường đại học của Áo quy định tại Điều 2 cấp có thể sử dụng học vị của mình tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam như đã được cấp tại nước Cộng hòa Áo.

3. Hai Bên ký kết tư vấn cho nhau biết về từng loại học vị thông qua việc trao đổi các danh sách tương ứng. Các danh sách này không phải là một phần của Hiệp định.

## **Điều 7**

### **Hiệu lực và thời gian hiệu lực**

1. Hiệp định này có giá trị vô thời hạn và có hiệu lực kể từ ngày đầu tiên của tháng thứ 3 kể từ tháng mà hai Bên thông báo cho nhau về việc đã hoàn tất các thủ tục pháp lý nội bộ để Hiệp định có hiệu lực. Ngày nhận thông báo cuối cùng là ngày dùng để xác định thời hạn hiệu lực của Hiệp định.

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt Hiệp định này thông qua thông báo bằng văn bản qua đường ngoại giao. Hiệp định này sẽ hết hiệu lực sau sáu tháng kể từ khi một Bên nhận được thông báo chấm dứt Hiệp định.

Để làm bằng, những người có tên dưới đây, được sự ủy quyền hợp thức của Chính phủ nước mình, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Viên, ngày 2 tháng 6 năm 2008, thành 04 bản chính, 02 bản bằng tiếng Đức và 02 bản bằng tiếng Việt, cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

**THAY MẶT NƯỚC  
CỘNG HÒA  
ÁO**

**Johannes Hahn m.p.**  
Bộ trưởng Bộ Khoa học  
và Nghiên cứu

**THAY MẶT NƯỚC  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM**

**Đào Việt Trung m.p.**  
Thứ trưởng Bộ Ngoại giao